**Ngày soạn: ....../...../.....**

**Ngày dạy: ....../...../......**

**TIẾT..........: BÁNH CHƯNG BÁNH GIẦY**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Hiểu được nội dung, ý nghĩa và một số chi tiết nghệ thuật tiêu biểu trong văn bản “Bánh chưng, bánh giầy”.

- Cách giải thích của người Việt cổ về một phong tục và quan niệm đề cao lao động, đề cao nghề nông- một nét đẹp văn hoá của người Việt.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Hướng học sinh trở thành người đọc độc lập với các năng lực giải quyết vấn đề, tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, trình bày, thuyết trình, tương tác, hợp tác.

**b. Năng lực riêng:**

- Năng lực văn học: nhận biết, bước đầu nhận xét, phân tích được ngôn ngữ, hình ảnh, giọng điệu trong văn bản

- Năng lực ngôn ngữ: Hiểu ý kiến các bạn, nắm bắt được thông tin từ phần giới thiệu bài

**3. Phẩm chất:**

- Biết trân trọng lưu giữ những nét đẹp truyền thống văn hoá dân tộc.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Chuẩn bị của GV**

- Giáo án

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi

- Các phương tiện kỹ thuật

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà

**2. Chuẩn bị của HS:** SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS chia sẻ kinh nghiệm của bản thân.

**c. Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS tha gia trò chơi giải đố

Mình vuông vức, áo xanh xanh

Da xanh, thịt trắng, đỗ hành ở trong

***Là bánh gì?***

***🡪 Bánh chưng***

***Bánh gì*** cồm cộm trắng bông?

***🡪 Bánh giầy***

***- GV dẫn dắt vào bài mới:*** *Hằng năm, mỗi khi tết đến xuân về, nhân dân ta – con cháu các vua Hùng – từ miền ngược đến miền xuôi, vùng rừng núi cũng như vùng biển lại nô nức hồ hởi chở lá dong, xay đỗ, giã gạo gói bánh. Quang cảnh ấy làm chúng ta thêm yêu quý, tự hào về nền văn hóa cổ truyền, độc đáo của dân tộc và như làm sống lại truyền thuyết “Bánh chưng, bánh giầy” mà hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu.*

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Đọc và tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu:** Nắm được thông tin cơ bản về tác phẩm.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Thao tác 1: đọc- chú thích**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV gọi 1 bạn đọc trước lớp  - **Giọng đọc**: trôi chảy, âm lượng vừa đủ, chú ý lời đối thoại của nhân vật  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm  - GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá  **Thao tác 2: Tìm hiểu về tác phẩm**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS: Đọc văn bản và cho biết: Tác phẩm thuộc thể loại gì? Nhân vật chính là ai? Sử dụng phương thức biểu đạt gì? Em hãy chia bố cục cho tác phẩm.  - GV yêu cầu HS: tham gia hoạt động tóm tắt văn bản.    - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức | **I. Đọc- Tìm hiểu chung**  **1. Đọc- chú thích**  **a. Đọc**  - GV gọi 1 bạn đọc trước lớp  - **Giọng đọc**: trôi chảy, âm lượng vừa đủ, chú ý lời đối thoại của nhân vật  **b. Chú thích**  - **Phúc ấm**: phúc lành của tổ tiên để lại cho con cháu  - **Ghẻ lạnh:** thờ ơ, xa lánh, không quan tâm  - **Tả hữu**: chỉ người thân cận giúp việc cho vua, quan ngày xưa  - **Mẩy**: to, dầy và chắc  - **Sơn hào hải vị**: những món ngon và lạ  - **Quần thần**: các bề tôi, quan trong triều  **2. Tìm hiểu chung**  *-* **Thể loại:** Truyền thuyết  *-* **Nhân vật chính:** Lang Liêu  *-* **PTBĐ**: tự sự  **- Bố cục**  *+ Phần 1:* Từ đầu đến “*chứng giám”*:  🡺 Vua Hùng chọn người nối ngôi  *+ Phần 2:* Tiếp đến “*hình tròn*”  🡺 Lang Liêu được thần giúp đỡ.  *+Phần 3:* Phần còn lại  🡺 Lang Liêu được chọn nối ngôi  - **Tóm tắt các sự việc chính**  Vua Hùng về già muốn chon người nối ngôi. → Vua có 20 người con, không biết chọn ai cho xứng đáng liền ra lời thách đố. → Các lang đua nhau làm cỗ thật ngon mong làm vừa ý vua. → Lang Liêu - con thứ 18 là người thiệt thòi nhất, làm nghề trồng lúa, buồn vì không biết lấy gì để lễ cúng Tiên Vương. → Thần mách bảo Lang Liêu lấy gạo làm bánh. → Bánh của Lang Liêu được chọn tế trời đất cùng Tiên Vương. Lang Liêu được chọn nối ngôi vua |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:** Phân tích được các sự kiện, nhân vật trong truyện

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV phát vấn: Đọc phần đầu của văn bản cho cho biết vì sao vua Hùng lại truyền ngôi? Ý định của Vua chọn người truyền ngôi như thế nào? Hình thức chọn người chọn người nối ngôi ra sao?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc cá nhân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức | **II. Khám phá văn bản**  **1. Vua hùng chọn người nối ngôi**  **\* Hoàn cảnh:**  - Vua đã già, muốn truyền ngôi  - Vua có 20 người con  - Giặc ngoài đã yên, vua có thể chăm lo cho dân được no ấm  **\* Ý định:** Người nối ngôi phải nối được chí vua, không nhất thiết là con trưởng  **\* Hình thức:** Vua ra một câu đố. Nhân lễ Tiên vương, ai dâng lễ vật vừa ý vua sẽ được truyền ngôi.  🡺 Vua sáng suốt, công minh, coi trọng người tài chứ không coi trọng thứ bậc |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV hỏi:  + Em hãy giới thiệu đôi nét về nhân vật Lang Liêu?  + Cuộc đua tài truy tìm lễ vật giữa các hoàng tử diễn ra như thế nào? Kết quả ra sao?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  HS báo cáo kết quả, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  GV kết luận và nhấn mạnh kiến thức. | **2. Cuộc đua tài dâng lễ vật**  **a. Giới thiệu nhân vật Lang Liêu**  - Lang Liêu là con vua, nhưng lại sống giản dị, quen với việc chăm lo đồng áng, trồng lúa, trồng khoai  - Mẹ của Lang Liêu trước kia bị vua cha ghẻ lạnh, sau đó mất đi để lại một mình chàng.  🡺 So với các anh em, Lang Liêu là người thiệt thòi nhất  **b. Cuộc truy tìm lễ vật dâng cha của các hoàng tử**  **\* LANG LIÊU**  - Lang Liêu nằm mơ, được thần mách bảo hãy dùng thứ gạo nếp quen thuộc để làm thành lễ vật dâng vua cha  + Chàng lấy gạo nếp vo sạch, lấy đậu xanh thịt lợn làm nhân, gói bằng lá dong thành hình vuông, đem luộc một ngày một đêm  + Cũng thứ gạo nếp ấy đồ lên, đem giã nhuyễn rồi nặn thành hình tròn   |  |  | | --- | --- | | **LANG LIÊU** | **CÁC HOÀNG TỬ** | | Lang Liêu nằm mơ, được thần mách bảo hãy dùng thứ gạo nếp quen thuộc để làm thành lễ vật dâng vua cha | Các hoàng tử cho người đi khắp nơi để tìm những của ngon vật lạ để đem về dâng vua cha | | 🡺 Đó là những vật liệu mà con người làm ra được | 🡺 Đó là những vật liệu mà con người không làm ra được |   ***KẾT QUẢ***: ***Vua Hùng rất hài lòng và Lang Liêu được nối ngôi cha***  🡺 Thể hiện thái độ, cách đánh giá của nhân dân: mong muốn về một vị vua anh minh, yêu dân, lấy dân làm gốc. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **- GV hỏi:** Phong tục bánh chưng bánh giầy có ý nghĩa gì?  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  HS báo cáo kết quả, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  GV kết luận và nhấn mạnh kiến thức. | **3. Ý nghĩa của phong tục bánh chưng bánh giầy.**  - Bánh hình tròn tượng trưng cho trời 🡺 bánh giầy  - Bánh hình vuông tượng trưng cho đất 🡺 bánh chưng  - Lá bọc bên ngoài tượng trưng cho sự đùm bọc lẫn nhau, truyền thống “thương người như thể thương thân” của dân tộc ta  🡪 Ý nghĩa thực tế: quý hạt gạo, trọng nghề nông (là nghề gốc của đất nước làm cho ND được no ấm)  🡪 Ý nghĩa sâu xa: Đề cao phong tục thờ kính Trời, Đất, và tổ tiên của nhân dân ta.  🡪 Tục lệ của dân tộc ta: Hằng năm, mỗi khi Tết đến, bánh chưng bánh giầy là món văn không thể thiếu của mỗi gia đình |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **- GV hỏi:** Nêu những đặc trưng về cốt truyện và nhân vật truyền thuyết được thể hiện qua văn bản “Bánh chưng, bánh giầy”?  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  HS báo cáo kết quả, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  GV kết luận và nhấn mạnh kiến thức. | **4. Đặc trưng truyền thuyết của văn bản**  **\* Đặc điểm cốt truyện truyền thuyết**   |  |  | | --- | --- | | Đặc điểm | Chi tiết biểu hiện | | a. Thường xoay quanh công trạng, kì tích của nhân vật mà cộng đồng truyền tụng, tôn thờ | Đặc điểm khác lạ so với các hoàng tử khác: Lang Liêu mất mẹ từ sớm, là chàng trai hiền hậu, chăm chỉ, hiếu thảo | | b. Thường sử dụng yếu tố kì ảo nhằm thể hiện tài năng, sức mạnh khác thường của nhân vật | Lang Liêu đã làm ra được hai thứ bánh giản dị mà ý nghĩa sâu sắc nên được truyền ngôi. | | c. Cuối truyện thường gợi nhắc các dấu tích xưa còn lưu lại đến "ngày nay" | Mỗi khi tết đến, nhà nhà làm bánh chưng, bánh giầy để dâng cúng Trời đất và tổ tiên 🡺 PHONG TỤC CỔ TRUYỀN |   **\* Đặc điểm nhân vật truyền thuyết**   |  |  | | --- | --- | | **Đặc điểm** | **Chi tiết biểu hiện** | | a. Thường có những đặc điểm khác lạ về tài năng, lai lịch, phẩm chất. | Lang Liêu mất mẹ từ sớm, là con vua nhưng có lối sống giản dị, gần gũi với nông dân | | b. Thường gắn với sự kiện lịch sử và có công lớn với cộng đồng. | Sự kiện: vua Hùng tìm người nối ngôi. Lang Liêu đã tìm ra, sáng tạo ra một loại bánh gần gũi với cuộc sống nông dân | | c. Được cộng đồng truyền tụng, tôn thờ. | Hàng năm Tết đến, bánh chưng bánh giầy là những lễ vật để dâng cúng bàn thờ, tổ tiên | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS khái quát nội dung nghệ thuật của bài  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Các chi tiết tưởng tượng kì ảo nhiều ý nghĩa.  - Kết cấu chặt chẽ, các chi tiết nghệ thuật thực - ảo đan xen hợp lí khiến cho câu chuyện trở nên hấp dẫn.  ***2. Nội dung***  - Ngợi ca, tôn vinhngười anh hùng văn hóa của người Việt.  - Tôn trong văn minh nông nghiệp.  - Lí giải nguồn gốc làm bánh chưng, bánh giày ngày tết. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS:* ***Em hãy đóng vai nhân vật Lang Liêu để giới thiệu về ý nghĩa của bánh chưng, bánh giầy trong lúc vua cha và các quần thần thưởng thức hai loại bánh này.***

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS: Đọc bài thơ chuyển thể từ truyền thuyết Bánh chưng bánh giầy. Từ đó cảm nhận về bài thơ.*

**

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Rút kinh nghiệm**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**